



Triết lý nhân văn, chiến lược "trồng người", giáo dục và đào tạo thế hệ trẻ trong bản Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh

ThS. ĐỖ THU HẰNG - ThS. CAO THỊ HUỆ

Trưởng Chính trị tỉnh Yên Bái



Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, với triết lý nhân văn sâu sắc, Hồ Chí Minh luôn dành sự quan tâm đặc biệt đến sự nghiệp trồng người: “Vì lợi ích mười năm phải trồng cây/ Vì lợi ích trăm năm phải trồng người”.

Cách đây hơn nửa thế kỷ, khi bị giam cầm trong nhà lao của chính quyền Tưởng Giới Thạch, Hồ Chí Minh đã viết:

“Ngủ thì ai cũng như lương thiện
Tỉnh dậy phân ra kẻ dữ hiền
Hiền, dữ đâu phải là tính sẵn
Phản nhiều do giáo dục mà
nên.”

Những vần thơ trên không chỉ

giúp Người giải khuây, với đi nỗi cô đơn, trong những tháng ngày bị tù dày, mất tự do mà ẩn sâu trong những câu chữ ấy là một triết lý giáo dục thẩm đượm tinh thần nhân văn, được đúc rút từ chính cuộc đời hoạt động cách mạng và quy luật muôn đời của cuộc sống.

Bản tính, nhân cách của mỗi người không phải do trời sinh hay do cha mẹ tạo ra mà quan trọng là do sự giáo dục của gia đình, nhà trường, xã hội, sự nỗ lực, cố gắng của bản thân mỗi cá nhân. Ý thức rõ sứ mệnh cao cả của giáo dục đối với sự hình thành nhân cách con người, Hồ Chí Minh đã dành nhiều thời gian, tâm huyết chăm lo cho sự phát triển của sự nghiệp

trồng người. Người đặt niềm tin lớn lao vào thế hệ trẻ Việt Nam - những người chủ tương lai của đất nước. Người khẳng định vai trò to lớn của tuổi trẻ trong sự phát triển và trưởng tồn của dân tộc: “Nước nhà thịnh hay suy yếu hay mạnh một phần lớn là do các thanh niên”.

Trước lúc đi xa, trong bản Di chúc thiêng liêng, Người đã dành cho thế hệ trẻ Việt Nam sự giáo dục ân cần, tình cảm thương yêu sâu sắc và sự quan tâm đặc biệt. Người căn dặn: “Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ. Đảng cần chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ thành những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết”.

Như vậy chúng ta thấy tư tưởng giáo dục của Hồ Chí Minh được thể hiện trong Di chúc không bó hẹp trong việc giáo dục tri thức, học vấn cho thế hệ trẻ, mà có tính bao quát, sâu xa, nhưng vô cùng sinh động, thiết thực, nhằm đào tạo ra những con người toàn diện, vừa “hồng” vừa “chuyên”, có lý tưởng, đạo đức, tri thức, sức khoẻ,

thẩm mỹ... để phục vụ Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

Để đào tạo được những con người phát triển toàn diện, vừa “hồng” vừa “chuyên” theo quan điểm của Bác:

Thứ nhất, cần quan tâm trước tiên là giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ.

Lý tưởng cách mạng cốt lõi, xuyên suốt, bao trùm và cao đẹp mà thế hệ trẻ cần hướng tới để phấn đấu và thực hiện, đó là mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thực tiễn đã chứng minh rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng con đường phát triển của cách mạng Việt Nam đấu tranh giành độc lập, thống nhất nước nhà và đi lên chủ nghĩa xã hội là sự lựa chọn đúng đắn, đáp ứng với nguyện vọng thiết tha của toàn dân, nhu cầu của dân tộc và phù hợp với tiến trình phát triển của lịch sử. Do đó, trong giai đoạn cách mạng mới, trong xu thế hội nhập hiện nay, việc giáo dục, bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ theo Di chúc Hồ Chí Minh là hết sức cần thiết. Thế hệ trẻ cần nhận thức sâu sắc giá trị của độc lập dân tộc và tự do, hạnh phúc cho nhân dân để giữ vững niềm tin và kiên định mục tiêu lý tưởng mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn; khắc phục tư tưởng hoài nghi, hoang mang, dao động, phai nhạt mục tiêu, lý tưởng cách mạng; giảm lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng, thờ ơ trước sự nghiệp đổi mới ở một bộ phận thế hệ trẻ hiện nay. Việc bồi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ phải kết hợp giữa nâng cao nhận thức với hoạt động thực tiễn, để tuổi trẻ được tiếp cận, được trực tiếp tham gia bằng nhiều hình thức với nhiều hoạt động phong phú trên các lĩnh vực góp phần quan trọng vào công cuộc đổi mới; đồng thời chủ động trong việc đấu tranh với các quan điểm sai trái, những luận điệu xuyên tạc phủ nhận con

đường phát triển của cách mạng Việt Nam vì độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, hết sức quan tâm đến giáo dục, bồi dưỡng đạo đức cách mạng cho thế hệ trẻ.

Trong mối quan hệ giữa “hồng” và “chuyên”, “đức” và “tài”, thì bao giờ Hồ Chí Minh cũng xem đạo đức cách mạng là cái gốc, là nền tảng trong giáo dục nhân cách cho thế hệ trẻ. Giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ theo Di chúc Hồ Chí Minh là đào tạo họ trở thành lớp người mới, những công dân có ích, người cách mạng chân chính, trung với nước, hiếu với dân, yêu thương con người, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; suốt đời trung thành và phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng, vì Tổ quốc, vì nhân dân; luôn tự giác tu dưỡng, rèn luyện, trau dồi đạo đức cách mạng; kiên quyết và chủ động đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện tha hóa, biến chất, suy đổi về phẩm chất đạo đức, lười học tập, không tu dưỡng đạo đức, thích hưởng thụ, sinh hoạt thiếu lành mạnh, phản giá trị đạo đức. Người tìm hiểu rất kỹ chương trình giáo dục đạo đức ở phổ thông và đưa ra nhận xét: “Tôi xem chương trình giáo dục cho đến hết lớp 10, phần đức dục rất thiếu sót, chỉ có mười dòng”. Từ đó, Người chỉ đạo: “Nội dung giáo dục cần chú trọng hơn nữa về đức dục”; “Phải bồi dưỡng để thanh niên giỏi văn hóa, giỏi chuyên môn, thấu suốt về chính trị; thanh niên cần phải được rèn luyện, bồi dưỡng về thể chất bởi vì “mỗi một người dân yếu ớt, tức là cả nước yếu ớt, mỗi người dân mạnh khoẻ tức là cả nước mạnh khoẻ”.

Thứ ba, coi trọng việc nâng cao trình độ chính trị, học vấn, chuyên môn nghiệp vụ, khoa học kỹ thuật cho thế hệ trẻ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thường xuyên nhắc nhở nếu không tích cực, tự giác học tập và nâng cao

trình độ học vấn thì không thể nào tiến kịp với sự phát triển của thời đại, sẽ như người “nhầm mắt mà đi”. Đất nước ta đang bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng; đứng trước thời cơ và những thách thức mới của cơ chế thị trường, của Cách mạng Công nghiệp 4.0, giáo dục, đào tạo, khoa học và công nghệ có ưu thế mạnh trong cạnh tranh và phát triển. Thế hệ trẻ đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực của đất nước. Những vấn đề đó đang đặt ra nội dung, yêu cầu mới đối với giáo dục, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, khoa học - kỹ thuật cho thế hệ trẻ hiện nay. Cần động viên và cổ vũ, tạo mọi điều kiện để tuổi trẻ nâng cao khả năng tiếp thu sáng tạo và xung kích hành động trong việc làm chủ khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại, quản lý tiên tiến, chủ động và sáng tạo vươn lên tiếp cận và làm chủ cái mới trong hội nhập quốc tế và xu thế toàn cầu hóa. Đồng thời Đảng và Nhà nước cũng cần tạo điều kiện và môi trường thuận lợi cho tuổi trẻ rèn luyện, cống hiến và trưởng thành nhằm hình thành một lớp người ưu tú trên mọi lĩnh vực, xứng đáng với truyền thống văn hóa Việt Nam và kế tục sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng và của dân tộc.

Thứ tư, nâng cao chí khí cách mạng để “nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng” đó là điều mà Hồ Chí Minh nêu ra để thế hệ trẻ trong giai đoạn cách mạng nào cũng phải rèn luyện, phấn đấu để thực hiện bằng được. Tiếp nối truyền thống hào hùng của Đảng và dân tộc, thế hệ trẻ ngày nay cần được chăm lo hơn nữa trong giáo dục, bồi dưỡng chí khí cách mạng, tư tưởng tiến công vươn lên trong học tập, lao động,



lập thân, lập nghiệp và ý chí tự lực, tự cường, tinh thần dũng cảm vượt qua khó khăn gian khổ với ý chí xóa đói nghèo, lạc hậu vươn lên giàu mạnh, văn minh. Chủ động học hỏi tìm kiếm việc làm và làm việc tốt, bất kỳ ở đâu và làm việc gì cũng năng động sáng tạo trong xây dựng cuộc sống mới; chống tư tưởng bảo thủ, trông chờ, ỷ lại, cầu an, đua đòi, hưởng thụ, giảm sút ý chí khi gặp những tình huống khó khăn trong học tập, công tác hoặc thoái thác nhiệm vụ khi được phân công về công tác ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo...

Thẩm nhuần lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Di chúc về giáo dục bồi dưỡng thế hệ trẻ, trong sự nghiệp đổi mới ngày nay, Đảng ta luôn xác định đây là vấn đề mang ý nghĩa chiến lược quan trọng, thường xuyên quan tâm đến phát huy truyền thống, giáo dục chính trị, lý tưởng đạo đức và nếp sống văn hóa; tạo điều kiện cho tuổi trẻ học tập, lao động, cống hiến, vui chơi giải trí, phát triển thể lực, trí tuệ để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Giáo dục bồi dưỡng thế hệ trẻ hiện nay phải gắn liền với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội trong nước và hội nhập quốc tế. Khai thác các ưu thế và khắc phục những nhược điểm mơ hồ, lèch lạc, những hành vi tiêu cực. Đó là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo Đảng, phát huy vai trò quan trọng của Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, gia đình, nhà trường và xã hội.

Vận dụng Triết lý nhân văn, chiến lược "trồng người", giáo dục đào tạo thế hệ trẻ của chủ tịch Hồ Chí Minh qua bản Di chúc, đòi hỏi mỗi người giảng viên lý luận chính trị cần phải góp phần làm tốt hơn nữa công việc "trồng người", phải thẩm nhuần tư tưởng của Người là "Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc làm rất quan

trọng và rất cần thiết" và "Thanh niên là người chủ tương lai của nước nhà. Nước nhà thịnh hay suy, yếu hay mạnh phần lớn là do các thanh niên", công tác đào tạo bồi dưỡng phải đạt cho được mục tiêu giáo dục toàn diện để lực lượng thanh niên sau khi đào tạo đủ sức phục vụ nhân dân. Do vậy, đối với người giảng viên lý luận chính trị hiện nay cần phải xác định được rằng giảng dạy lý luận chính trị không phải chỉ là truyền đạt những nội dung kiến thức cho học viên mà còn phải định hướng, giáo dục lý tưởng, đạo đức, nhân cách cho họ.

Để xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa toàn diện có đủ "đức" đủ "tài" đòi hỏi mỗi giảng viên lý luận chính trị cần phải có tấm lòng yêu nghề, yêu người một cách thực sự bằng tất cả những gì mình có được cùng với lương tâm nghề nghiệp để đầu tư trí tuệ, công sức lên mỗi trang giáo án, bài giảng. Cần phải cung cấp niềm tin của thanh niên, sinh viên vào sự lãnh đạo của Đảng, vào chế độ và hiện thực ngày càng tốt đẹp của công cuộc đổi mới đất nước. Khi họ đã có niềm tin vững chắc thì sẽ quyết định khuynh hướng, mục đích, hiệu quả hoạt động của mình và sẽ hoạt động hăng say, tích cực trong học tập, công tác, đóng góp thiết thực cho đất nước, xã hội.

Trong việc giáo dục đạo đức, lý tưởng cho học viên, cần kết hợp giữa giáo dục những phẩm chất truyền thống như yêu nước, lòng nhân ái, vị tha, trung hiếu, cần, kiệm,... với các giá trị đạo đức mới như chủ động, sáng tạo, tự lập, tự chủ, vượt khó,... Có như vậy mới giúp họ khẳng định bản thân và hòa nhập vào xã hội hiện đại; hơn nữa, để họ không mất gốc mà còn có điều kiện vươn lên làm chủ khoa học, công nghệ.

Kết hợp giữa giáo dục đạo đức, lý tưởng với giáo dục lý luận trong

thanh niên sinh viên, là yêu cầu cấp thiết đối với việc giảng dạy lý luận chính trị của đội ngũ giảng viên lý luận chính trị hiện nay, nhằm góp phần hình thành và củng cố lý tưởng sống đúng đắn cho thanh niên - sinh viên của đất nước trong tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Muốn làm được điều đó trong giai đoạn hiện nay mỗi một giảng viên cần phải tự vượt lên trên chính bản thân mình. Bản thân phải nỗ lực không ngừng, phải thấu hiểu sâu sắc lĩnh vực chuyên môn mà mình đảm nhiệm, luôn tìm tòi sáng tạo, áp dụng những thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến và hiện đại vào quá trình giảng dạy để bài giảng của mình có sức hấp dẫn cao, có hiệu quả nhất. Do vậy, việc thường xuyên trau dồi, nâng cao trình độ chuyên môn, cập nhật tri thức và công nghệ mới là công việc thường xuyên mà người giảng viên phải quan tâm. Bên cạnh đó, mỗi giảng viên còn phải là tấm gương sáng, tâm huyết với nghề với sự nghiệp đào tạo của mình. Đó là những công việc thiết thực để làm theo tư tưởng nhân văn và chiến lược xây dựng con người trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

BÀI VIẾT DỰA TRÊN TÀI LIỆU:

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.11, tr.528.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.15, tr.669.

Hồ Chí Minh, *Di chúc*. 1969

Hồ Chí Minh *Biên niên tiểu sử*, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.105

Hồ Chí Minh *Biên niên tiểu sử*, t.8, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.444.

Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, H.2011, t.4, tr.241.